

Số: 01 NQ/SĐ7-ĐHĐCĐ

Hà nội, ngày 25 tháng 4 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của Quốc Hội;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7;
Căn cứ Biên bản số 01 BB/SĐ7-ĐHĐCĐ ngày 25 /4/2017 : Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Sông Đà 7.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

1. Tình hình thực hiện SXKD năm 2016 với các chỉ tiêu chính sau:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2016	Thực hiện năm 2016	% TH năm
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ.đ	208,5	148,8	71%
2	Doanh thu	Tỷ.đ	387,4	187,2	48%
3	Nộp Ngân sách	Tỷ.đ	11,0	4,3	
4	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	- 14,24	-211	
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ.đ	- 14,24	-211	
5	Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng	triệu.đ	6,5	6,2	
6	CBCNV bình quân	Người	350	200	
7	Đầu tư	Tỷ.đ	138	0	

Biểu quyết chấp thuận với 5.701.854 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016

Đại hội đã nhất trí thông qua báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC báo cáo số 962/2017/BC.KTTC-AASC.KT5 ngày 28/3/2017.

Biểu quyết chấp thuận với 5.701.854 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016:

Tính đến thời điểm 31/12/2016, căn cứ vào các Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty cổ phần Sông Đà 7 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC đã ghi nhận kết quả kinh doanh năm 2016 của Công ty như sau:

+ Tổng Doanh thu thuần năm 2016	187.247.738.449	đồng
+ Lợi nhuận trước thuế năm 2016:	-211.319.065.853	đồng
+ Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2016:	-211.328.289.853	đồng

Do lợi nhuận năm 2016 là số âm nên không phân phối lợi nhuận.

Biểu quyết chấp thuận với 5.701.854 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4. Báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định năm 2016 của Ban kiểm soát (Có báo cáo chi tiết kèm theo).

Biểu quyết chấp thuận với 5.701.854 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5. Kế hoạch SXKD năm 2017 với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2017	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ.đ	100,0	
2	Doanh thu	Tỷ.đ	205,4	
3	Các khoản nộp ngân sách	Tỷ.đ	3,1	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	-11,0	
5	Vốn chủ sở hữu	Tỷ.đ	125	
6	Vốn điều lệ	Tỷ.đ	106	
7	Thu nhập BQ 1 CBCNV/tháng	triệu.đ	6,5	
8	CBCNV làm việc bình quân	Người	100	

Biểu quyết chấp thuận với 5.701.854 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

6. Thông qua mức chi trả thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty năm 2016 và phương án chi trả thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2017 như sau:

6.1. Thực hiện trả thù lao năm 2016

Năm 2016 không chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, do Công ty không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016.

6.2. Kế hoạch năm 2017:

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty hoàn thành $\geq 100\%$ kế hoạch năm: thù lao Thành viên Hội đồng quản trị, thù lao Ban kiểm soát và thư ký HĐQT tối đa như sau:

TT	Chức danh	Thù lao/tháng/người (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm)	3.000.000
2	Thành viên HĐQT	2.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	2.000.000
4	Thành viên BKS	1.500.000
5	Thư ký HĐQT	1.500.000

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty $< 100\%$ kế hoạch năm: thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị chi trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

Biểu quyết chấp thuận với 5.701.854 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

7. Báo cáo kết quả xử lý các khoản đầu tư tài chính dài hạn của Công ty cổ phần Sông Đà 7 theo phương án được phê duyệt kèm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 (có Báo cáo chi tiết kèm theo).

Biểu quyết chấp thuận với 5.701.854 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

8. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty

- Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Nguyễn Bá Viễn và ông Nguyễn Trọng Bắc.

Biểu quyết chấp thuận với 5.701.854 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị: ông Đặng Quang Hiệu và ông Nguyễn Văn Long trúng cử giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

Biểu quyết chấp thuận với 5.701.854 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

9. Phê chuẩn việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 7

Biểu quyết chấp thuận với 5.701.854 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

10. Thông qua việc tiếp tục thoái vốn các khoản đầu tư tài chính kém hiệu quả và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quản trị Công ty sử dụng Quỹ đầu tư phát triển để bù đắp cho toàn bộ khoản lỗ của Công ty phát sinh trong quá trình thoái vốn, trích lập dự phòng đầu tư tài chính kém hiệu quả.

Biểu quyết chấp thuận với 5.694.154 cổ phần, đạt 99,86.% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

11. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt các nội dung:

- Phối hợp với Ban kiểm soát lựa chọn một trong hai Công ty Kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán & Kế toán AAC và Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC được UBCK Nhà nước chấp thuận để thực hiện Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty;
- Điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 phù hợp với tình hình thực tế SXKD của Công ty;

Biểu quyết chấp thuận với 5.701.854 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 7 triển khai, thực hiện các nội dung trên theo đúng Quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc Công ty căn cứ Quyết nghị thực hiện ./.

Nơi nhận: 

- Như điều 3;
- Các cổ đông;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Lưu VP.HĐQT.

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7
CHỦ TỌA- CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Hữu Doanh

BÁO CÁO

*Kết quả xử lý các khoản đầu tư tài chính dài hạn của Công ty Cổ phần Sông Đà 7
theo phương án được phê duyệt theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016
(kèm theo Nghị quyết số 01NQ/SĐ7-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2017)*

I. VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN TẠI CÔNG TY TRONG NĂM 2016

1. Kết quả xử lý các khoản đầu tư tài chính dài hạn tại Công ty:

Năm 2016, thực hiện chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua, Công ty tập trung vào công tác tái cấu trúc vốn đầu tư tại các công ty, xử lý các khoản đầu tư tài chính tại các công ty có hoạt động kinh doanh yếu kém, thu hồi vốn để tập trung vào hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty. Trong năm, Ban lãnh đạo công ty đã nỗ lực tăng cường tiếp xúc với các nhà đầu tư tiềm năng, các công ty chứng khoán chuyên nghiệp để hoàn thiện các thủ tục liên quan đến phương án xử lý các khoản đầu tư tài chính dài hạn. Kết quả, Công ty đã thực hiện thoái vốn thành công toàn bộ phần vốn góp tại các 03 Công ty con, gồm: CTCP Thủy điện Cao nguyên Sông Đà 7, Công ty TNHH MTV Sông Đà 709, Công ty TNHH Đồ gỗ Yên Sơn và khoản đầu tư dài hạn tại CTCP Sông Đà 705. Đồng thời, Công ty cũng thực hiện thoái một phần vốn góp tại 02 Công ty con là CTCP Sông Đà 7.02 và CTCP Sông Đà 7.04 (S74).

2. Nguyên tắc xử lý các khoản đầu tư tài chính dài hạn của Công ty:

Các dự án thoái vốn của Công ty trong năm 2016 đều được HĐQT Công ty cân nhắc kỹ lưỡng, cân trọng theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, nhằm hạn chế tối đa sự thất thoái vốn của Cổ đông, gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Căn cứ thoái vốn của công ty dựa trên các nguyên tắc cơ bản sau:

- 2.1. Trường hợp Công ty mục tiêu thoái vốn đã đăng ký giao dịch/ niêm yết trên thị trường chứng khoán: Công ty áp dụng phương thức giao dịch khớp lệnh/ thỏa thuận dựa trên cung cầu của thị trường chứng khoán (trường hợp bán vốn tại S74, SP2);
- 2.2. Trường hợp Công ty mục tiêu thoái vốn chưa thực hiện đăng ký giao dịch/ niêm yết trên thị trường chứng khoán: Công ty thuê đơn vị kiểm toán độc lập xác định giá trị còn lại của phần vốn, giá khởi điểm chào bán phần vốn góp/ cổ phiếu; Căn cứ vào nhu cầu của khách hàng, nhà đầu tư, Công ty thực hiện việc chuyển nhượng phần vốn góp tại các công ty con, công ty góp vốn theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ;
- 2.3. Công ty đã thực hiện công bố thông tin liên quan đến việc chuyển nhượng vốn theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Chi tiết xử lý các khoản đầu tư tài chính dài hạn của Công ty

Chi tiết Phương án xử lý các khoản đầu tư tài chính dài hạn của công ty trong năm 2016 theo Phụ lục 1 đính kèm.

Tổng số tiền thu được từ hoạt động thoái vốn trong năm 2016 là: **211.955.212.039 đồng**. Kết quả thoái vốn tại từng công ty đảm bảo tiêu chí đã được đề ra trong phương án được thông qua tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2016: “làm lành mạnh hóa tài chính của Công ty, giảm thiểu các rủi ro ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của công ty”, giảm tối đa thiệt hại khoản đầu tư trong dài hạn, giảm rủi ro cho hoạt động kinh doanh của công ty, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông và Công ty.

II. CHI TIẾT SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT THOẠI VỐN

Số tiền thu được từ chuyển nhượng, Công ty sử dụng để chi trả các khoản nợ ngắn hạn, hạn chế tối đa áp lực trả lãi vay của Công ty, giảm nguy cơ gây tổn hại đến sự sụt giảm giá trị cổ phiếu của cổ đông trong tương lai.

Chi tiết sử dụng vốn thu được từ đợt thoái vốn:

Stt	Nội dung	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
I	Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán	211.955.212.039	
II	Chi tiết sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán	209.549.882.381	
1	Thanh toán các khoản vay ngân hàng	60.005.500.000	
-	<i>BIDV Sơn La</i>	<i>23.205.500.000</i>	
-	<i>Vietin Tây Hà Nội</i>	<i>36.800.000.000</i>	
2	Thanh toán nợ cho khách hàng	149.544.382.381	
-	<i>Hóa chất Euro</i>	<i>200.000.000</i>	
-	<i>CTCP Sông Đà 7.04 (*)</i>	<i>141.855.212.039</i>	
-	<i>CTCP Sông Đà 7.02</i>	<i>800.000.000</i>	
-	<i>Khách hàng khác</i>	<i>6.689.170.342</i>	
3	Chi trả thuế	2.405.329.658	

(*): Theo BCTC kiểm toán 2016, tại thời điểm đầu năm (1/1/2016), số dư công nợ giữa SD7 và CTCP Sông Đà 7.04 là 132.441.518.133 đồng. Theo đó, CTCP Sông Đà 7.04 là đơn vị thi công các dự án của công ty (Thủy điện Lai Châu, Sơn La), cung cấp các sản phẩm, dịch vụ cho công ty. Dư nợ tại thời điểm 31/12/2016 của SD7 với CTCP Sông Đà 7.04 là 8.216.332.159 đồng. Trong đó thanh toán bằng tiền là Trong đó thanh toán bằng tiền là 112.018.218.105 đồng, Thanh toán gán trừ công nợ là 29.836.993.934 đồng

III. PHƯƠNG ÁN KHẮC PHỤC SAU KHI XỬ LÝ CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN:

Thực hiện chủ trương được Đại hội đồng cổ đông thông qua, trong năm 2016, Hội đồng quản trị công ty đã thông qua việc sử dụng nguồn thặng dư vốn của công ty để bù đắp cho khoản lỗ phát sinh trong quá trình đánh giá lại, thoái vốn tại các khoản đầu tư. Theo đó, Công ty cổ phần Sông Đà 7 đã sử dụng toàn bộ nguồn vốn thặng dư (192.837.986.540 đồng) để bù đắp, xử lý các khoản lỗ phát sinh trong quá trình tái cấu trúc các khoản đầu tư, trong đó: Khoản lỗ do thoái vốn tại các công ty: 75.784.770.805 đồng và Xóa nợ phải thu Công ty TNHH Đồ gỗ Yên Sơn: 90.653.941.746 đồng (theo Nghị quyết hội đồng quản trị số 42/NQ-HĐQT ngày 02/08/2016).

Cũng trong năm 2016, Công ty Cổ phần Sông Đà 7 đã tái cấu trúc mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, cắt giảm nhân sự, tiết kiệm chi phí, tiếp tục tìm kiếm nguồn xây lắp khả thi, phù hợp với năng lực của Công ty.

Trong thời gian tới, Công ty sẽ áp dụng các biện pháp kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng những phân tích, đánh giá các trường hợp có thể xảy ra trong quá trình thực hiện các gói thầu để tăng tính dự phòng những biến động tăng lớn của giá nguyên liệu đầu vào, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

IV. ĐỊNH HƯỚNG TIẾP TỤC XỬ LÝ TÀI CHÍNH CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ DÀI HẠN TRONG NĂM 2017

1. Chi tiết các khoản đầu tư tài chính dài hạn tại 31/12/2016

Theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016, tại thời điểm 31/12/2016, các khoản đầu tư tài chính dài hạn của công ty là:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Giá trị
1	Đầu tư vào công ty con	đồng	0
2	Đầu tư công ty liên doanh, liên kết	đồng	52.353.367.042
3	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	đồng	49.885.752.233
4	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	đồng	(44.647.686.817)
	Tổng cộng		57.591.432.458

2. Định hướng tiếp tục xử lý các khoản đầu tư tài chính dài hạn trong năm 2017

Ngày 22/2/2017, HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 7 đã họp thông qua việc bán toàn bộ số CP sở hữu tại Công ty cổ phần Thủy điện Sứ Pán 2 (2.538.250 cổ phiếu), tương đương 25.382.500.000 đồng, tỷ lệ 16,65% vốn điều lệ của SP2 (Nghị quyết số 03/NQ/CT-HĐQT ngày 22/2/2017). Ngày 3/4/2017, Công ty đã hoàn thành việc thoái vốn tại SP2, giá trị thu về từ chào bán cổ phiếu là 17.767.750.000 đồng.

Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục tìm kiếm đối tác, nhà đầu tư để thực hiện chuyển nhượng các phần vốn góp của Công ty tại các công ty liên doanh liên kết, các khoản đầu tư tài chính dài hạn khác. Theo đó, công ty sẽ thực hiện đánh giá lại các khoản đầu tư tài chính dài hạn, giữ nguyên hoặc đầu tư tiếp những khoản đầu tư tài chính có hiệu quả và thoái vốn tại các khoản đầu tư không có hiệu quả.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục cần thiết để tiếp tục xử lý các khoản đầu tư tài chính dài hạn và sử dụng Quỹ đầu tư phát triển để bù đắp cho toàn bộ khoản lỗ của Công ty phát sinh trong quá trình thoái vốn tại các khoản đầu tư dài hạn kém hiệu quả.

Phụ lục 1: BẢNG CHI TIẾT THOẠI VỐN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7 TRONG NĂM 2016

Stt	Tên Công ty	Năm ĐT	Nguyên giá đầu tư (đồng)	Giá trị thực hiện chuyển nhượng (đồng)	Giá trị thu hồi khi chuyển nhượng (đồng)	Khoản lỗ/ lãi do chuyển nhượng (đồng)
1	2	3	4	5	6	7 = (6) - (5)
1	DANH MỤC CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ SD7 ĐÃ THOẠI TOÀN BỘ PHẦN VỐN GÓP TRONG NĂM 2016					
1.1	Công ty TNHH Đồ gỗ Yên Sơn	2009	49.250.000.000	49.250.000.000	20.601.592.039	(28.648.407.961)
1.2	Công ty TNHH Sông Đà 7.09	2007	56.422.081.077	56.422.081.077	28.000.000.000	(28.422.081.077)
1.3	Công ty cổ phần Sông Đà 7.05	2015	15.000.000.000	15.000.000.000	15.000.000.000	0
1.4	Công ty cổ phần Cao Nguyên Sông Đà 7		106.184.201.000	101.753.620.000	101.753.620.000	0
2	DANH MỤC CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ SD7 ĐÃ THOẠI MỘT PHẦN VỐN GÓP					
2.1	Công ty cổ phần Sông Đà 7.04	2008	36.960.000.000	34.222.222.222	15.600.000.000	(18.622.222.222)
2.2	Công ty cổ phần Sông Đà 7.02	2005	40.475.145.000	30.910.651.545	31.000.000.000	89.348.455
	Tổng cộng		304.291.427.077	287.558.574.844	211.955.212.039	(75.603.362.805)

Số: 01/BC - BKS

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2017

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ THẨM ĐỊNH NĂM 2016**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Sông Đà 7;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động quản lý điều hành và sản xuất kinh doanh năm 2016 của công ty;

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định Điều lệ công ty, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 7 báo cáo trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 kết quả giám sát công tác điều hành, quản lý của Hội đồng quản trị, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2016 như sau:

I. Kết quả hoạt động kiểm tra và giám sát năm 2016

1. Hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2016, hoạt động của Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện theo chương trình, kế hoạch đã lập: Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị (HĐQT) để tham gia góp ý hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ, các nghị quyết của HĐQT và việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên cũng như các vấn đề liên quan đến quản lý điều hành công ty. Ban kiểm soát thực hiện công tác kiểm tra các Báo cáo tài chính tương ứng với các kỳ kết thúc và đã có báo cáo kết quả kiểm tra, kiểm soát cùng các đề xuất kiến nghị với HĐQT và Ban giám đốc để có biện pháp giải quyết trong quá trình tổ chức quản lý, điều hành hoạt động SXKD của công ty. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm đã thực hiện kiểm soát theo đúng Điều lệ công ty, tuân thủ các quy định trong Luật Doanh nghiệp

Trong năm qua Ban kiểm soát chưa nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông (có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ công ty) có liên quan đến hoạt động quản lý điều hành và SXKD của công ty.

2. Kết quả giám sát hoạt động của bộ máy điều hành và SXKD

2.1. Công tác giám sát hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty

Trong năm 2016, công tác quản lý và điều hành Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cán bộ quản lý khác về cơ bản đã thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể:

- Các phiên họp của HĐQT đều thực hiện đúng quy trình của pháp luật và Điều lệ công ty. Các cuộc họp HĐQT có số thành viên dự họp đảm bảo theo đúng quy định. Số phiên họp của HĐQT đảm bảo tối thiểu mỗi quý 1 lần và nhiều phiên họp đột xuất để giải quyết việc cấp bách đáp ứng yêu cầu cho hoạt động SXKD.

- Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đúng với chức năng và quyền hạn, đều thể hiện đúng theo định hướng chiến lược phát triển, nghị quyết của ĐHĐCĐ và Điều lệ công ty.

- Nghị quyết ĐHĐCĐ và nghị quyết HĐQT được Ban giám đốc công ty tổ chức triển khai cụ thể đối với từng phòng ban trong Công ty, từng đơn vị, đồng thời tiến hành kiểm tra, giám sát chặt chẽ, do vậy mọi vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện luôn được tháo gỡ và giải quyết kịp thời.

Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành Công ty năm 2016 của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty.

2.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: (số liệu một số chỉ tiêu chính theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Ghi chú
Giá trị SXKD	Tỷ đ	208,5	148,8	
Doanh thu	Tỷ đ	387,4	187,24	
Các khoản nộp Nhà nước	Tỷ đ	11	4,3	
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	-14	-211	
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	-14	-211	
Thu nhập BQ/1 CBCNV/tháng	Tr. đ	6,5	6,2	

2.3. Thực hiện các nội dung khác của Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2016

- Công ty chưa thực hiện Phương án trả thù lao và quyết toán việc chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 (thực hiện đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016).

- Công ty đã lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty (thực hiện đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016).

3. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2016

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính 2016 của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC Sau khi xem xét, thẩm tra Ban kiểm soát có nhận xét như sau

- Năm 2016, Công ty đã lập và trình bày báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định hiện hành. Việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán, việc lựa chọn và áp dụng các chính sách kế toán thích hợp và nhất quán, phù hợp với đặc điểm hoạt động SXKD và yêu cầu quản lý của công ty. Lập báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, phản ánh đầy đủ, trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của công ty trong năm.

- Ban kiểm soát hoàn toàn đồng ý với Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC. Báo cáo tài chính năm 2016 đã phản ánh đầy đủ tình hình tài chính của công ty trong năm 2016.

- Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2016 đã được Ban giám đốc và Phòng Tài chính kế toán lập. Ban kiểm soát xác định các số liệu tài chính được đưa ra trong báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ là thể hiện trung thực, phản ánh đầy đủ tình hình tài chính hiện tại của công ty.

- Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đúng với chức năng và quyền hạn, đều thể hiện đúng theo định hướng chiến lược phát triển, nghị quyết của ĐHĐCĐ và Điều lệ công ty.

- Nghị quyết ĐHĐCĐ và nghị quyết HĐQT được Ban giám đốc công ty tổ chức triển khai cụ thể đối với từng phòng ban trong Công ty, từng đơn vị, đồng thời tiến hành kiểm tra, giám sát chặt chẽ, do vậy mọi vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện luôn được tháo gỡ và giải quyết kịp thời.

Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành Công ty năm 2016 của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty.

2.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: (số liệu một số chỉ tiêu chính theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Ghi chú
Giá trị SXKD	Tỷ đ	208,5	148,8	
Doanh thu	Tỷ đ	387,4	187,24	
Các khoản nộp Nhà nước	Tỷ đ	11	4,3	
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	-14	-211	
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	-14	-211	
Thu nhập BQ/1 CBCNV/tháng	Tr. đ	6,5	6,2	

2.3. Thực hiện các nội dung khác của Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2016

- Công ty chưa thực hiện Phương án trả thù lao và quyết toán việc chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 (thực hiện đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016).

- Công ty đã lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty (thực hiện đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016).

3. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2016

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính 2016 của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC Sau khi xem xét, thẩm tra Ban kiểm soát có nhận xét như sau

- Năm 2016, Công ty đã lập và trình bày báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định hiện hành. Việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán, việc lựa chọn và áp dụng các chính sách kế toán thích hợp và nhất quán, phù hợp với đặc điểm hoạt động SXKD và yêu cầu quản lý của công ty. Lập báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, phản ánh đầy đủ, trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của công ty trong năm.

- Ban kiểm soát hoàn toàn đồng ý với Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC. Báo cáo tài chính năm 2016 đã phản ánh đầy đủ tình hình tài chính của công ty trong năm 2016.

- Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2016 đã được Ban giám đốc và Phòng Tài chính kế toán lập. Ban kiểm soát xác định các số liệu tài chính được đưa ra trong báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ là thể hiện trung thực, phản ánh đầy đủ tình hình tài chính hiện tại của công ty.

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 (Báo cáo tài chính đã được kiểm toán):

ĐVT: đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối năm	Số đầu năm
I	Tài sản ngắn hạn	Đồng	407.372.821.973	629.509.694.733
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	Đồng	1.351.360.072	762.311.739
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn khác	Đồng		
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	Đồng	257.976.983.849	439.050.633.761
4	Hàng tồn kho	Đồng	143.607.922.103	187.085.586.305
5	Tài sản ngắn hạn khác	Đồng	4.436.555.949	2.611.162.628
II	Tài sản dài hạn	Đồng	98.844.321.866	415.110.619.236
1	Các khoản phải thu dài hạn	Đồng	11.608.843	11.608.843
2	Tài sản cố định	Đồng	1.650.944.151	6.425.655.261
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	Đồng	57.591.432.458	367.495.867.075
4	Tài sản dài hạn khác	Đồng	39.590.336.414	41.177.488.057
	Tổng cộng tài sản	Đồng	506.217.143.839	1.044.620.313.669
I	Nợ phải trả	Đồng	369.556.309.831	712.565.189.808
1	Nợ ngắn hạn	Đồng	356.848.422.588	691.187.593.765
2	Nợ dài hạn	Đồng	12.707.887.243	21.377.596.043
II	Nguồn vốn chủ sở hữu	Đồng	136.660.834.008	332.055.123.861
1	Vốn chủ sở hữu	Đồng		
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Đồng	106.000.000.000	90.000.000.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	Đồng	0	192.837.986.540
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	41.040.583.437	41.040.583.437
	- Quỹ dự phòng tài chính	Đồng		
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	-10.379.749.429	8.176.553.884
2	Nguồn kinh phí, quỹ khác	Đồng		
	Tổng cộng nguồn vốn	Đồng	506.217.143.839	1.044.620.313.669

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán, Ban kiểm soát có một số nhận xét đánh giá như sau:

- Tổng tài sản của công ty (tương ứng với tổng nguồn vốn) tại ngày 31/12/2016 là 506,2 tỷ đồng, giảm 538,4 tỷ đồng so với cùng thời điểm năm 2015 do trong năm 2016 Công ty thoái vốn đầu tư tại các đơn vị là: 287,56 tỷ đồng.

- Vốn chủ sở hữu của công ty tại ngày 31/12/2016 là 136,6 tỷ đồng, giảm 195,4 tỷ do Công ty đã sử dụng thặng dư vốn cổ phần để bù đắp lỗ do thoái vốn đầu tư và lợi nhuận chưa phân phối bị âm..

- Số phải thu ngắn hạn tại ngày 31/12/2016 là 258 tỷ đồng (giảm 181 tỷ đồng so với đầu năm), điều này thấy việc bị chiếm dụng vốn đã giảm).

- Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2015 là 2,704 lần, tăng so với đầu năm do trong năm công ty thoái vốn làm vốn chủ sở hữu giảm.

- Tỷ lệ giá vốn trên doanh thu bán hàng thuần năm 2016 chiếm 92% cao hơn so với năm 2015 (90%) như vậy công tác tổ chức thi công và quản lý chi phí trên công trường cần phải xem xét, nên mặc dù mặt bằng lãi suất năm 2016 không giảm so với năm 2015, Chi phí lãi vay giảm từ 22,79 tỷ xuống còn 16,67 tỷ.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng vọt từ 33,07 tỷ năm 2015 lên 110 tỷ năm 2016 là do trong năm 2016 Công ty thực hiện trích lập dự phòng phải thu khó đòi là 10 tỷ đồng, xóa nợ cho Công ty TNHH Đồ Gỗ Yên Sơn 90,6 tỷ đồng.

II. Nhận xét và kiến nghị

Năm 2016 thực hiện theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01 NQ/SD7-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2016 về kế hoạch đánh giá lại giá trị và thanh lý khoản đầu tư tài chính dài hạn. Công ty CP Sông Đà 7 đã thực hiện thoái vốn tại các Công ty Con. Với tổng giá trị là 287,56 tỷ đồng. Thu được 211,9 tỷ đồng lỗ do thoái vốn tính vào chi phí tài chính là 75,824 tỷ đồng. Thực hiện xóa nợ phải thu cho Công ty TNHH Đồ gỗ Yên Sơn là 90,65 tỷ đồng. Thực hiện trích lập dự phòng giảm giá chứng khoán là 18,33 tỷ đồng. Trích lập dự phòng phải thu khó đòi là 10 tỷ đồng. Đây là nguyên nhân chính làm lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2016 của Công ty bị âm 211 tỷ đồng.

Công tác thu hồi vốn tại các công trình đơn vị đã thi công gặp nhiều khó khăn. Tại Công trình thủy điện Lai Châu chưa có đơn giá năm 2014,2015. Tại Công trình Bản Chát Công ty thi công tại các hạng mục xử lý nên Công tác Quyết toán gặp khó khăn do chưa có dự toán. Tại Công trình thủy điện Nậm Chiến do chủ đầu tư gặp nhiều khó khăn về vốn.

Do Công ty chủ yếu thi công trong lĩnh vực thủy điện nên việc chuyển sang lĩnh vực sản xuất kinh doanh mới gặp nhiều khó khăn. Công tác tìm kiếm việc làm mới chưa đạt kế hoạch đề ra. Công trình thủy điện Nậm Thi mới trong giai đoạn đầu nên sản lượng thấp.

Trong năm 2016 do gặp nhiều khó khăn như vậy nên đã không đạt kế hoạch đề ra. Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV công ty đã nỗ lực phấn đấu đảm bảo công việc cho CBCNV, sản xuất kinh doanh có lãi và thu nhập bình quân đạt trên 6,2 triệu đồng /người /tháng. Tuy vậy để khắc phục những hạn chế, tồn tại của năm 2016 và để đảm bảo hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ năm 2017 giao cho cùng với một số giải pháp đã được HĐQT và Ban giám đốc đưa ra, Ban kiểm soát có một số kiến nghị sau:

Công nợ phải thu tới thời điểm 31/12/2016 là 260 tỷ đồng trong đó lớn nhất là phải thu ngắn hạn của khách hàng là 244 tỷ đồng, giá trị hàng tồn kho tính đến 31/12/2016 là 143,6 tỷ đồng. Ban kiểm soát đề nghị Ban giám đốc điều hành, và các đơn vị tập trung cao độ đẩy mạnh công tác nghiệm thu thanh toán. Chỉ đạo kiểm tra rà soát lại toàn bộ các khối lượng dở dang, khoản công nợ phải thu (đặc biệt là các khoản nợ khó đòi) xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm để có biện pháp thu hồi vốn quyết liệt, hiệu quả hơn, nhằm giảm chi phí tài chính.

Giá trị chi phí xây dựng cơ bản dở dang là 17,6 tỷ đồng đây là chi phí phát sinh trong thực hiện dự án Khu nhà vườn Sinh Thái tại Đồng Quang và dự án tại khu đô thị Đồng Quang. Hiện nay dự án này đã bị dừng triển khai. Ban kiểm soát đề nghị Ban lãnh đạo Công ty đưa ra phương án nhằm thu hồi chi phí đã bỏ ra.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, xây dựng các quy chế quản lý, định mức hao phí để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, hạ giá thành sản xuất. Giao kế hoạch chi tiết, cụ thể, giao khoán, đến chi nhánh xí nghiệp, đội trưởng thường xuyên kiểm tra, kiểm soát quá trình triển khai thực hiện.

- Định biên bộ máy cán bộ gián tiếp, triệt để tiết kiệm chi phí quản lý, thực hiện các giải pháp tiết kiệm chi phí trong toàn công ty

- Thực hiện thoái vốn các khoản đầu tư không thuộc ngành nghề kinh doanh chính, hoàn thành tái cấu trúc doanh nghiệp.

- Triệt để thực hiện công tác phân tích hoạt động kinh tế và hạch toán kinh doanh để làm cơ sở cho công tác kiểm tra, kiểm soát của Công ty, phát hiện những tồn tại, có biện pháp xử lý, điều chỉnh kịp thời.

III. Kế hoạch hoạt động năm 2017

- Xem xét phân tích công tác thực hiện kế hoạch, báo cáo tài chính, tình hình SXKD của Công ty và làm việc với HĐQT, Ban Giám đốc cùng các cán bộ quản lý.

- Tham gia tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2017

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có các kiến nghị, đề xuất yêu cầu của Ban kiểm soát.

- Tham gia sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, các quy định quy chế quản lý nội bộ phù hợp với điều kiện thực tế của công ty.

- Kiểm tra định kỳ hàng quý và đột xuất liên quan đến công tác tổ chức, thực hiện các quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và Ban Giám đốc và theo từng nội dung, lĩnh vực của hoạt động SXKD.

- Thẩm định báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính cho mỗi kỳ kế toán năm của công ty sau khi đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán được ĐHĐCĐ thường niên nhất trí lựa chọn.

- Thu nhận các thông tin, trao đổi với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông.

Ngay sau khi có Nghị quyết ĐHĐCĐ, Ban kiểm soát sẽ lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Nơi nhận:

- Trình ĐH cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Lưu BKS, VP HĐQT.

T/M BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban



Đặng Việt Hùng